

Bản án số 18/2021/HSST

Ngày 24.3.2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Vũ Ngọc Thanh
2. Ông Ngô Văn Sỹ

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Chu Thị Phương Thùy - Cán bộ  
Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham  
gia phiên tòa:* Ông Võ Phước Khánh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, t1  
phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 23/2021/HSST ngày 05 tháng  
3 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C (Út) - Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1997 tại Quảng Nam; nơi  
ĐKNKTT: Thôn B, xã D, huyện D1, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Không; trình  
độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt  
Nam; con ông Nguyễn Văn S (Sinh năm 1970) và bà Đoàn Thị L (Sinh năm 1970);  
tiền án: Ngày 21 tháng 7 năm 2020, bị Tòa án nhân dân huyện D1, tỉnh Quảng  
Nam xử phạt 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài  
sản”; tiền sự: Chưa; bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 12 tháng 10 năm 2020,  
bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 13 tháng 10 năm 2020 và bị tạm giam  
ngày 15 tháng 10 năm 2020, (Có mặt).

- Bị hại:

1. Chị Hoàng Thị M - Sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện H1,  
thành phố Đà Nẵng, (Vắng mặt, không có lý do).

2. Anh Nguyễn Văn T1 - Sinh năm 1994; nơi ĐKNKTT: Thôn A, xã L1, huyện P, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: 186 B, phường X, quận C1, TP. Đà Nẵng, *(Vắng mặt, không có lý do)*.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

Anh Nguyễn Xuân T3 - Sinh năm 1988; nơi cư trú: Khối phố 2, phường A1, TP. Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam, *(Vắng mặt, không có lý do)*.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 04 tháng 10 năm 2020, Nguyễn Văn C đón xe ôm Grap từ cầu vượt C2, quận C1 đến khu vực chợ Hòa Khánh, thuộc phường K, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng để tìm sơ hở trộm cắp xe mô tô. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, C phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda Vison, màu xanh, BKS 36B4-246.26 của chị Hoàng Thị M *(Bên trong cốp xe có Giấy chứng minh nhân dân, Giấy phép lái xe, Giấy đăng ký xe, Bảo hiểm xe mô tô đứng tên chị Hoàng Thị M)* dựng trên vỉa hè phía trước quán cà phê Đ tại 586 A3, phường K không có người trông coi và có gắn chìa khóa trên xe nên C đã trộm cắp xe và điều khiển về nhà tại thôn B, xã D, huyện D1, tỉnh Quảng Nam để cất giấu chờ tiêu thụ. Đến ngày 12 tháng 10 năm 2020, C bị Cơ quan Công an phát hiện, mời lên làm việc.

Quá trình điều tra, C còn khai nhận: Vào khoảng 7 giờ 30 phút ngày 01 tháng 10 năm 2020, C đón xe buýt từ nhà tại thôn B ra Đà Nẵng để tìm kiếm sơ hở, trộm cắp tài sản. Khi qua cầu vượt C2, C xuống xe và đón xe Grab để đến Cung thể thao Tuyên Sơn. Khi ngang qua đường Đ, phường K1, quận C1, nhìn thấy có nhiều quán nhậu có đông xe nên C xuống xe để tìm kiếm tài sản trộm cắp. Đến trước công trình xây dựng tại 72 Đ, nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S110, màu xám - đen, BKS 92H8-5501 *(Của anh Nguyễn Xuân T3, cho em là anh Nguyễn Văn T1 mượn sử dụng)* không có người trông coi, có gắn chìa khóa trên xe nên C đã trộm cắp xe để điều khiển xe về quê. Đi đến Bệnh viện Đa Khoa huyện H1, thành phố Đà Nẵng, do hết xăng nên C mang xe vào gửi trong bệnh viện.

Theo Kết luận số 90/KL-HĐĐG ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND quận Liên Chiểu thì: Giá trị sử dụng còn lại của xe mô tô đã sử dụng có nhãn hiệu Honda Vison, màu xanh, BKS 36B4-246.26 là 14.680.000 đồng *(Mười bốn triệu sáu trăm tám mươi ngàn đồng)*.

Theo Kết luận số 73/KL-HĐĐG ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND quận C1 thì: Giá trị sử dụng còn lại của xe mô tô đã sử dụng có nhãn hiệu Honda Wave S110, màu xám - đen, BKS 92H8-5501 là 4.320.000 đồng *(Bốn triệu ba trăm hai mươi ngàn đồng)*.

\* Tang vật tạm giữ:

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vison, màu xanh, BKS 36B4-246.26; 01 (Một) Giấy chứng minh nhân dân; 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký xe số 029393; 01 (Một) Giấy phép lái xe số AL 054584 và 01 (Một) Giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô số XM20 04030039 đứng tên Hoàng Thị M, (Đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu trả lại cho chị M);

- 01 (Một) mô tô xe nhãn hiệu Honda Wave S110, màu xám - đen, BKS 92H8-5501, (Đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C1 trả lại cho anh Nguyễn Xuân T3).

Tại Cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 05 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm g và h khoản 1 Điều 52; các điểm r và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Văn C từ 15 đến 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt với bản án của Tòa án nhân dân huyện D1 theo quy định. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại xe, không yêu cầu bồi thường nên không đề cập.

Tại phiên tòa, bị cáo C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã ân hận với lỗi lầm, mong có mức án nhẹ để sớm về làm người tốt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 01 tháng 10 năm 2020, tại 72 Đ, phường K1, quận C1, Nguyễn Văn C đã trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S110, màu xám - đen, BKS 92H8-5501 trị giá 4.320.000 đồng (Bốn triệu ba trăm hai mươi ngàn đồng) của anh Nguyễn Xuân T3; và khoảng 17 giờ 00 phút ngày 04 tháng 10 năm 2020, tại vỉa hè trước quán cà phê Đ- số 586 A3, phường K, quận Liên Chiểu, t1 phố Đà Nẵng, C đã trộm cắp của chị Hoàng Thị M chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vison, màu xanh, BKS 36B4-246.26 trị giá 14.600.000 đồng (Mười bốn

triệu sáu trăm ngàn đồng). Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 18.920.000 đồng (Mười tám triệu chín trăm hai mươi ngàn đồng).

[2] Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Có ý định trộm cắp tài sản để có tiền tiêu xài, bị cáo đã hai lần đón xe ôm Grab đi quanh các đường phố để tìm sơ hở trộm cắp. Hành vi bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Hội đồng xét xử cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Ngày 21 tháng 7 năm 2020, bị cáo mới bị Tòa án nhân dân huyện D1, tỉnh Quảng Nam xử phạt 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng không rút bài học cho bản thân, mà vẫn tiếp tục phạm tội.

Lần phạm tội này, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Phạm tội 02 lần trở lên ” và “Tái phạm” được quy định tại các điểm g và h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Quá trình tố tụng, bị cáo đã ăn năn hối cải nên thành khẩn khai báo, ăn hận với lỗi lầm, hứa không tiếp tục vi phạm pháp luật. Khi bị cơ quan Công an mời lên làm việc ngày 12 tháng 10 năm 2020, bị cáo khai thêm hành vi trộm cắp xe mô tô ngày 01 tháng 10 năm 2020 nên thuộc trường hợp “Tự thú”. Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm r và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[5] Tại Bản án số 21/2020/HSST ngày 21 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện D1 đã tuyên phạt bị cáo 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, trừ đi thời gian 27 (Hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ do bị cáo đã bị tạm giam 09 (Chín) ngày. Thời hạn còn lại, bị cáo phải chấp hành là 11 (Mười một) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ. Tính từ ngày UBND xã D nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án - ngày 07 tháng 9 năm 2020 đến ngày bị cáo bị tạm giữ trong trường hợp khẩn cấp - ngày 12 tháng 10 năm 2020, bị cáo đã chấp hành được 01 (Một) tháng 05 (Năm) ngày. Như vậy, thời gian còn lại bị cáo chưa chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ là 09 (Chín) tháng 28 (Hai mươi tám) ngày, chuyển đổi t1 hình phạt tù (Theo tỷ lệ cứ 03 ngày cải tạo không giam giữ được chuyển thành 01 ngày tù) là 03 (Ba) tháng 09 (Chín) ngày.

Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt của hai bản án, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội.

[6] Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đề nghị là phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về xử lý vật chứng:

Xe mô tô nhãn hiệu Honda Vison, màu xanh, BKS 36B4-246.26; Giấy chứng minh nhân dân; Giấy chứng nhận đăng ký xe số 029393; Giấy phép lái xe số AL 054584 và Giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô số XM20 04030039 đứng tên Hoàng Thị M, đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu trả lại cho chị M; và xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S110, màu xám - đen, BKS 92H8-5501, đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C1 trả lại cho anh Nguyễn Xuân T3 nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Về dân sự: Các bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, 1 phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm g và h khoản 1 Điều 52; các điểm r và s khoản 1 Điều 51 và Điều 56 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù.

Tổng hợp với hình phạt còn lại chưa chấp hành của Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2020/HSST ngày 21 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện D1, tỉnh Quảng Nam là 09 (Chín) tháng 28 (Hai mươi tám) ngày, chuyển đổi t1 hình phạt tù là 03 (Ba) tháng 09 (Chín) ngày.

Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của của hai bản án là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng 09 (Chín) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12 tháng 10 năm 2020.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, 1 phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục THA. quận Liên Chiểu;
- Trại giam Công an TP.Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thanh Thủy**